

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH NINH BÌNH

Số: 28 /KH-LĐLĐ

Ninh Bình, ngày 04 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới

Thực hiện Chương trình số 11- CTr/ĐBTLĐ ngày 30/12/2019 của Đảng Đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị 37-CT/W ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình tới các cấp công đoàn trong tỉnh với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phổ biến, quán triệt đầy đủ, nghiêm túc nội dung Chỉ thị 37-CT/TW tới đảng viên, cán bộ công đoàn toàn hệ thống, đoàn viên và đông đảo người lao động, nhằm thống nhất nhận thức, quyết tâm hành động, tham gia tích cực xây dựng quan hệ hài hòa, ổn định và tiến bộ.

2. Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của các cấp công đoàn tham gia thực hiện các nội dung của Chỉ thị 37-CT/TW, nhất là những nội dung liên quan đến tổ chức công đoàn, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp trong tình hình mới.

3. Phát huy nội lực của tổ chức Công đoàn dưới sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan và doanh nghiệp để xây dựng quan hệ lao động nhằm giữ vững ổn định chính trị - xã hội, phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đoàn viên, người lao động, củng cố vững chắc vị trí, vai trò và uy tín của Công đoàn Việt Nam trong bối cảnh mới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc tăng cường, đổi mới các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và hành động, thúc đẩy xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định tiến bộ

- Tổ chức hội nghị hoặc hình thức phù hợp ở các cấp công đoàn để tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung của Chỉ thị 37-CT/TW và chương trình, kế hoạch hành động của các cấp công đoàn thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW đến cán bộ công đoàn các cấp, đặc biệt là cán bộ công đoàn ở các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Thông qua các hoạt động, sinh hoạt công đoàn hoặc các phương

tiện truyền thông, thông tin đến đoàn viên, người lao động những nội dung, tinh thần cốt lõi của Chỉ thị 37-CT/TW.

- Sử dụng có hiệu quả các kênh truyền thông để tuyên truyền tới cán bộ, đoàn viên, người lao động về lĩnh vực quan hệ lao động và hoạt động công đoàn, đặc biệt là việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ. Nội dung tuyên truyền cần tập trung vào vấn đề đối thoại, thương lượng tập thể, phúc lợi đoàn viên, điều kiện và môi trường lao động, việc chấp hành pháp luật về lao động, công đoàn của người sử dụng lao động ... Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật cho đoàn viên, người lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Chú trọng phát huy tác dụng của trang thông tin điện tử của tổ chức Công đoàn và của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các trang mạng xã hội công đoàn để chủ động truyền thông, định hướng về quan hệ lao động, hoạt động công đoàn, thiết thực đáp ứng nhu cầu của đoàn viên, người lao động, góp phần ngăn chặn, phản bác các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng không tốt tới tình hình quan hệ lao động và an ninh trật tự xã hội.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

- Đổi mới phương thức tuyên truyền, tập hợp, vận động đoàn viên, người lao động, giúp người lao động nhận thức được những quyền và lợi ích mà tổ chức Công đoàn mang lại để chủ động, tự nguyện tham gia Công đoàn, gắn bó và đóng góp cho sự lớn mạnh của tổ chức Công đoàn Việt Nam. Nâng cao chất lượng công tác kết nạp đoàn viên theo hướng linh hoạt, chủ động, thân thiện, đơn giản về thủ tục, ấn tượng về sự quan tâm và chăm lo của tổ chức ngay từ đầu.

- Tập trung khảo sát, rà soát các doanh nghiệp và đơn vị chưa có tổ chức công đoàn; đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, ưu tiên những nơi có đông công nhân lao động, quan hệ lao động tiềm ẩn những vấn đề phức tạp. Tham mưu với cấp ủy cùng cấp thành lập, phát huy vai trò của Ban chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở của địa phương và của ngành.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn thực sự chuyên nghiệp, bản lĩnh, trí tuệ, tâm huyết, trách nhiệm, nhất là chủ tịch công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước. Quan tâm đầu tư và tiến hành thường xuyên việc đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp, chú trọng kiến thức, kỹ năng, năng lực về tổ chức đối thoại, thương lượng tập thể và công tác an toàn vệ sinh lao động...

3. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung và phương thức hoạt động công đoàn

- Xây dựng chương trình, nội dung hoạt động công đoàn phải phù hợp với từng khu vực, đối tượng và cấp công đoàn; tập trung cho cơ sở, đầu tư nguồn lực cho công đoàn doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, doanh nghiệp có đông công nhân, doanh nghiệp có tình hình quan hệ lao động phức tạp.

- Tập trung nguồn lực, nâng cao nhận thức, tạo bước đột phá và hiệu quả của các cấp công đoàn trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, đề các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động được chăm lo chu đáo và bảo vệ kịp thời. Các cấp công đoàn phải coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, cốt lõi của tổ chức.

- Trong việc thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động, cần ưu tiên đầu tư cho công tác tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người lao động; công tác đối thoại và thương lượng tập thể.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời góp ý kiến sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn thực hiện Bộ luật Lao động (2019); tổng hợp, góp ý kiến sửa đổi, bổ sung: Luật Việc làm, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn vệ sinh lao động. Chủ động, tích cực nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện dự thảo Luật Công đoàn (sửa đổi, bổ sung), đáp ứng yêu cầu của tình hình quan hệ lao động trong bối cảnh mới.

- Thực hiện có hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể của các cấp công đoàn, nhất là cấp doanh nghiệp. Nâng cao số lượng, chất lượng đối thoại và thỏa ước lao động tập thể tại doanh nghiệp, đặc biệt là thỏa ước lao động tập thể cấp ngành; quan tâm đối thoại và thương lượng về tiền lương, tiền thưởng và các điều kiện lao động của người lao động.

- Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động công đoàn trên cả ba phương diện: phương thức chỉ đạo, phương thức tập hợp và tổ chức hoạt động.

Chỉ đạo hoạt động công đoàn phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; quyết liệt, sâu sát, cụ thể; hướng mạnh về cơ sở, cấp trên phục vụ, hỗ trợ cấp dưới, tổ chức công đoàn phục vụ đoàn viên, người lao động. Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm từng cấp công đoàn và giải quyết kịp thời những bất cập, phát huy tốt hơn vai trò, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn các cấp trước đoàn viên, người lao động.

Tập hợp người lao động và tổ chức các hoạt động công đoàn, cần lấy nhu cầu hợp pháp, chính đáng của tập thể công nhân, viên chức, lao động làm cơ sở xác định nội dung hoạt động và phương thức tập hợp. Hoạt động công đoàn phải gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao đời sống người lao động; nội dung hoạt động phải đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng lao động, kết hợp hài hòa giữa hoạt động chăm lo, bảo vệ, quan tâm cả lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong tập hợp người lao động và tổ chức hoạt động công đoàn.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát động các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt chăm lo phúc lợi, lợi ích, tinh thần cho đoàn viên và người lao động, tạo động lực tăng năng suất lao động

- Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước thiết thực và rộng khắp trong công nhân lao động vì sự phát triển của doanh nghiệp, việc làm và thu nhập của người lao động, hướng tới mục tiêu nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước.

- Thực hiện tốt công tác chăm lo phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên và người lao động, tạo động lực làm việc hiệu quả. Thực hiện Chương trình “Phúc lợi cho đoàn viên công đoàn”, với chủ đề “Mỗi công đoàn cơ sở - Một lợi ích đoàn viên”. Tích cực lựa chọn, thương lượng, ký kết các thỏa thuận hợp tác với đối tác, nhằm mang đến cho đoàn viên, người lao động nhiều sản phẩm, dịch vụ thiết yếu với chất lượng tốt, giá cả hợp lý.

- Đổi mới phương thức tổ chức, cách thức vận động, huy động các nguồn lực để duy trì và phát triển các Chương trình “Tết Sum vầy”, “Tháng Công nhân”, xây dựng nhà Mái ấm công đoàn, “Ngày hội công nhân - Phiên chợ nghĩa tình”, có chính sách xem xét, ưu tiên đối tượng là đoàn viên công đoàn khi triển khai thực hiện các chương trình. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động văn hóa, thể thao, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của công nhân lao động.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ công đoàn tham gia phòng ngừa, giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể và đình công

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động phòng ngừa tranh chấp lao động tập thể, ngừng việc tập thể và đình công thông qua công tác nắm tình hình, xây dựng đội ngũ công nhân nòng cốt, thiết lập Đường dây nóng, xây dựng hồ sơ quan hệ lao động; làm tốt công tác đối thoại, thương lượng tập thể, ký thỏa ước lao động tập thể.

- Làm tốt công tác phát hiện nguy cơ tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công để có các giải pháp kịp thời. Phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với các cơ quan chức năng trong giải quyết các cuộc tranh chấp lao động tập thể, ngừng việc tập thể và đình công. Hướng dẫn, hỗ trợ các bên thực hiện đối thoại, hòa giải, giải quyết tranh chấp lao động tập thể để bảo vệ quyền lợi của người lao động theo quy định của pháp luật.

- Chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đủ tiêu chuẩn, năng lực để giới thiệu tham gia hòa giải viên lao động, thành viên Hội đồng trọng tài lao động; tiến hành khởi kiện tranh chấp lao động tập thể để bảo vệ quyền lợi của người lao động theo quy định của pháp luật.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, kinh phí công đoàn, đảm bảo chặt chẽ, công khai, minh bạch

- Thường xuyên rà soát, kịp thời góp ý kiến sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về tài chính công đoàn, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu hoạt động công đoàn trong tình hình mới như: định mức nguồn chi cho các hoạt động trọng tâm của tổ chức công đoàn, các nội dung chi thường xuyên đảm bảo trên cơ sở quy định của Nhà nước, các nội dung chi đặc thù theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh, xây dựng tỷ trọng chi của công đoàn cấp trên cơ sở ... từ đó các cấp công đoàn ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình đảm bảo chi hợp pháp, hợp lệ; đưa ra các chỉ tiêu với tỷ lệ % cụ thể đối với mỗi nội dung tiết kiệm như: chi thường xuyên, chi hội nghị, hội thảo ...; thực hiện chế độ quản lý tài sản theo đúng quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh; áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

- Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Liên đoàn Lao động tỉnh, Cục thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh để xác định số phải thu kinh phí công đoàn hàng năm; xác định số thất thu và đơn vị chưa đóng kinh phí công đoàn để đưa vào số phải thu năm sau; có các biện pháp đối với những đơn vị nợ đọng kéo dài làm cơ sở để xử phạt, khởi kiện. Thực hiện tốt việc thu kinh phí công đoàn khu vực sản xuất, kinh doanh qua tài khoản tập trung của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Đẩy mạnh việc thu đoàn phí công đoàn, phân đầu tăng tỷ lệ thu đoàn phí trong cơ cấu thu tài chính, từng bước trở thành nguồn thu chủ yếu đáp ứng cơ bản hoạt động công đoàn, tiến tới đảm bảo chi lương và phụ cấp cho cán bộ công đoàn cơ sở từ nguồn đoàn phí công đoàn.

- Các cấp công đoàn thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Công đoàn, Nghị định của Chính phủ và các quy định về tài chính công đoàn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác tài chính theo hướng chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý tài chính công đoàn của từng đơn vị.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp. Tập trung chấn chỉnh trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong các cấp công đoàn. Thực hiện công khai tài chính theo quy định của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Thực hiện đúng quy định của Đảng, Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh về xử lý kỷ luật, hoạt động giám sát và tổ chức thực hiện việc xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân có vi phạm kỷ luật tài chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW triển khai tới các cấp công đoàn trong tỉnh tổ chức thực hiện.

- Tổ chức hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đánh giá, báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch trong các cấp công đoàn.

- Giao Ban Chính sách Pháp luật và Quan hệ lao động chịu trách nhiệm thường xuyên theo dõi, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu tổng hợp báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện ở cấp mình đảm bảo khả thi, thiết thực, hiệu quả. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến đoàn viên và các công đoàn cơ sở trực thuộc.

- Tổ chức, phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp tổ chức các hoạt động quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị 37-CT/TW trong CNVCLĐ, các công đoàn cơ

sở, chú trọng tới công nhân lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các doanh nghiệp có từ 100 lao động trở lên. Tăng cường các hình thức tuyên truyền để tiếp cận với đông đảo người lao động; nội dung ngắn gọn, súc tích, phù hợp với từng nhóm lao động.

- Quan tâm đặc biệt tới triển khai các giải pháp tăng cường nắm tình hình, theo dõi, cập nhật tâm tư, nguyện vọng, các vấn đề bức xúc của người lao động; quan tâm cả tới cả những vấn đề không liên quan đến quan hệ lao động nhưng có thể tác động tới quan hệ lao động dẫn đến ngừng việc, đình công.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo; kịp thời đề xuất, kiến nghị tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch

3. Công đoàn cơ sở

- Chủ động tổ chức nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, vận động công nhân, viên chức, lao động, đoàn viên công đoàn tại đơn vị biết và tham gia thực hiện Kế hoạch.

Tăng cường các hình thức tuyên truyền để tiếp cận với đông đảo người lao động; nội dung ngắn gọn, súc tích, phù hợp với từng nhóm lao động. Quan tâm đặc biệt tới triển khai các giải pháp tăng cường nắm tình hình, theo dõi, cập nhật tâm tư, nguyện vọng, các vấn đề bức xúc của người lao động; quan tâm cả tới cả những vấn đề không liên quan đến quan hệ lao động nhưng có thể tác động tới quan hệ lao động dẫn đến tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công.

- Phối hợp với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện Kế hoạch; triển khai các giải pháp nhằm ổn định tình hình quan hệ lao động, đảm bảo ổn định sản xuất, đóng góp vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đề nghị các cấp công đoàn trong tỉnh căn cứ các nội dung trên, tổ chức triển khai thực hiện. Tổ chức sơ kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động) trước ngày 05/10 hằng năm để tổng hợp báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận TU
- Ban QHLD TLĐ } (b/cáo);
- Các đ/c TT LĐLĐ tỉnh (chỉ đạo);
- LĐLĐ các H, TP, các CĐN;
- Lưu: VT, CSPL.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Kim Long